TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 03 /4/2019.
V/v: "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Chiên
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Xuân Giới.
2. Ông Nguyễn Đức Đích.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh: Bà Nguyễn Phương Huyền - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2018/TLST- HNGĐ ngày 07/12/2018, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXX - ST ngày 19/02/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/QĐS-ST ngày 05/3/2019. Giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thùy D - Sinh: 1980
Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, khu 6C, P.H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
Chỗ ở: Tổ 3, khu 7, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
Có mặt tại phiên toà.

**Bị đơn:* Anh Nguyễn Xuân T - Sinh: 1977
Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, khu 6C, P.H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
Chỗ ở: P.503A, chung cư 6 tầng, P.H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
Vắng mặt tại phiên toà (không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 29/11/2018, bản tự khai ngày 17/12/2018, 18/2/2019 và tại phiên toà, nguyên đơn là chị Lê Thị Thùy D trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Nguyễn Xuân T chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 09/02/2004, đăng ký kết hôn tại UBND phường H (xã H cũ), thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đăng ký kết hôn tự nguyện. Trước khi đăng ký kết hôn anh T và Tôi (D) chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do anh T thường xuyên đi đêm, về khuya, có nhiều lần chơi bời cờ bạc, đánh đập vợ con phải có sự can ngăn chứng kiến của hàng xóm. Sau
những sự việc xảy ra liên tiếp, Tôi (D) đã về nhà ngoại ở sống ly thân, không còn tình cảm với anh T. Tôi (D) tha thiết đề nghị được ly hôn anh T.

- Về con: Vợ chồng sinh được 02 con chung là Nguyễn Trường G - sinh: 11/11/2004 và Nguyễn Trường S - sinh: 28/4/2011. Nếu ly hôn, Tôi xin được

nuôi con chung Nguyễn Trường G, còn con chung Nguyễn Trường S, Tôi đề nghị anh T nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con Tôi không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản và nợ: Tôi (D) không yêu cầu giải quyết tài sản chung. Cuộc sống chung vợ chồng không có khoản nợ chung nào của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là anh Nguyễn Xuân T tại bản tự khai ngày 26/12/2018 và tại phiên toà trình bày: Giữa bị đơn và nguyên đơn là chị Lê Thị Thùy D chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 09/02/2004, đăng ký kết hôn tại UBND phường H (xã H cũ), thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đăng ký kết hôn tự nguyện. Trước khi đăng ký kết hôn chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do trong quá trình làm ăn Tôi (T) không có sự bàn bạc, chia sẻ với vợ. Nay chị Lê Thị Thùy D có đơn xin ly hôn, Tôi (T) nhận thấy những sai lầm trong làm ăn, ứng xử của mình. Tôi (T) đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ.

- Về con: Vợ chồng sinh được 02 con chung là Nguyễn Trường G - sinh: 11/11/2004 và Nguyễn Trường S - sinh: 28/4/2011. Nếu phải ly hôn, Tôi xin được nuôi 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con Tôi không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản và nợ: Vợ chồng không còn tài sản chung. Cuộc sống chung vợ chồng không có khoản nợ chung nào của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án có Thông báo hòa giải vào ngày 21/01/2019 và ngày 30/01/2019, nhưng anh Trường đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, quan điểm trình bày của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận:

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Xuân T và chị Lê Thị Thùy D trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, được pháp luật bảo vệ. Chị D và anh T đều xác nhận cuộc sống chung vợ chồng có mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T không tôn trọng chị D, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung để xây dựng hạnh phúc gia đình. Theo chị D trình bày, anh T thường xuyên đi đêm, về khuya, có nhiều lần chơi bời cờ bạc, đánh đập vợ con phải có sự can ngăn của hàng xóm. Sau những sự việc mâu thuẫn xảy ra liên tiếp, chị D không còn tình cảm với anh T. Do mâu thuẫn nên chị D đã về nhà ngoại ở, vợ chồng đã ly thân từ tháng 11 năm 2018 đến nay chị D không quan tâm đến anh T nữa.

Ngày 07/01/2019, Toà án nhân dân thành phố H có điều tra xác minh ở địa phương nơi anh T và chị D đã chung sống. Đại diện tổ dân cung cấp là quá trình anh T và chị D sống tại tổ dân có xảy ra mâu thuẫn về việc anh T làm ăn thua lỗ nên vợ chồng cãi vã. Anh T và chị D đã bán nhà đi nơi khác ở, không sống tại tổ dân nữa. Tổ dân cung cấp để Tòa án biết. Quá trình giải quyết vụ án,

Toà án có thông báo Hòa giải nhiều lần nhưng anh T không có mặt tại Toà án để tham gia hòa giải trong vụ án ly hôn, tại phiên tòa anh T cũng vắng mặt không có lý do. Việc này chứng minh anh T không hợp tác cùng Tòa án để khuyên chị D về đoàn tụ, anh để mặc chị D. Mặc dù anh có quan điểm đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng anh T không có biện pháp để bảo vệ và duy trì đến hạnh phúc vợ chồng.

Từ những phân tích trên, thấy tình cảm vợ chồng anh Nguyễn Xuân T và chị Lê Thị Thùy D mâu thuẫn không ai quan tâm đến ai, mỗi người đã sống một nơi. Cuộc sống chung vợ chồng mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lê Thị Thùy D là cần thiết.

[2] Về con: Chị Lê Thị Thùy D và anh Nguyễn Xuân T sinh được 02 con chung là Nguyễn Trường G - sinh: 11/11/2004 và Nguyễn Trường S - sinh: 28/4/2011. Anh T có nguyện vọng xin được nuôi 02 con, chị D có nguyện vọng xin nuôi con Nguyễn Trường G. Xét 02 con chung đều đã đủ 7 tuổi trở lên, con Nguyễn Trường S có nguyện vọng xin được ở với Bố, con Nguyễn Trường G có nguyện vọng xin được ở với Mẹ. Thấy nguyện vọng của các con là phù hợp, đảm bảo quyền lợi của các con và nghĩa vụ của cả Bố và Mẹ khi ly hôn. Nên chấp nhận giao con Nguyễn Trường S cho anh T nuôi, giao con Nguyễn Trường G cho chị D nuôi.

[3] Về tài sản và nợ: Anh T và chị D không yêu cầu giải quyết tài sản chung, không có khoản nợ chung nào của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không đề cập.

[4] Về án phí: Chị Lê Thị Thùy D chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; khoản 4, Điều 147; khoản 3, Điều 228; khoản 1, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lê Thị Thùy D.

Chị Lê Thị Thùy D được ly hôn anh Nguyễn Xuân T.

2. Về con: - Giao con chung Nguyễn Trường S - sinh: 28/4/2011 cho anh Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

- Giao con chung Nguyễn Trường G - sinh: 11/11/2004 cho Lê Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không đề cập.

4.Về tài sản và nợ: Không đề cập.

5. Về án phí: Chị Lê Thị Thùy D chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm *(chị D đã nộp tạm ứng án phí ly hôn tại biên lai số: 0000439 ngày 06/12/2018, tại chi cục thi hành án dân sự thành phố H, nay chuyển thành án phí ly hôn chính thức)*.

Án xử công khai, có mặt chị D, vắng anh T. Báo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, chị D kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh T kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.H
- Tòa án nhân dân Tỉnh Q.N;
- THA TP.H;
- Các đương sự;
- UBND p.H, TX. Đ, T.Quảng Ninh.;
- Lưu hồ sơ + VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Chiên